

IMI VÀ BÀI HỌC CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG SANG DOANH NGHIỆP KH&CN

TS Đỗ Văn Vũ

Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viện Máy và dụng cụ công nghiệp (IMI)

Trong những năm qua, với tôn chỉ gắn kết chặt chẽ hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo với ứng dụng và chuyển giao công nghệ (CGCN) vào thực tế sản xuất, Công ty cổ phần Viện Máy và dụng cụ công nghiệp (IMI) đã đạt được nhiều kết quả nổi bật và trở thành một trong những doanh nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN) dẫn đầu cả nước về hoạt động nghiên cứu khoa học và CGCN cũng như thương mại hóa thành công nhiều sản phẩm công nghệ trong lĩnh vực cơ khí, tự động hóa. Các sản phẩm công nghệ cao của IMI đã chiếm lĩnh hầu hết thị trường trong nước, giúp tiết kiệm ngoại tệ khi thay thế hàng nhập khẩu. Thành công của IMI đã khẳng định chính sách đúng đắn trong phát triển mô hình doanh nghiệp KH&CN.

Cái nôi của các sản phẩm cơ - điện tử

Tiền thân là Phân viện Nghiên cứu thiết kế máy công cụ, được thành lập ngày 23/5/1973 trực thuộc Bộ Cơ khí và Luyện kim (nay là Bộ Công thương), năm 1997, IMI bắt đầu chuyển đổi nội dung nghiên cứu từ cơ khí truyền thống sang lĩnh vực cơ - điện tử, chủ động phát triển và nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học, gắn với đào tạo và CGCN vào sản xuất trong cơ chế thị trường. Năm 2002, IMI là tổ chức KH&CN công lập đầu tiên tại Việt Nam được chuyển đổi thành doanh nghiệp KH&CN, thí điểm hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con theo Quyết định số 139/QĐ-TTg ngày 8/2/2002 và Quyết định số 14/2004/QĐ-TTg ngày 29/1/2004 của Thủ tướng Chính phủ. Từ năm 2012, theo các Quyết định số 6275/QĐ-BCT ngày 24/10/2012 và Quyết định số 1125/QĐ-BCT ngày 27/2/2013 của Bộ Công thương, IMI đã tiến hành cổ phần hóa để chuyển sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp KH&CN, hình thức công ty cổ phần.

Những năm qua, IMI đã nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thành công và CGCN vào sản xuất công nghiệp hơn 100 sản phẩm cơ - điện tử, điển hình như các nhóm sản phẩm: trong lĩnh vực máy công cụ, điều khiển CNC (máy phay, máy tiện, máy cắt kim loại tấm, máy hàn lồng thép, máy cắt laser CO₂...); ngành xây dựng và giao thông vận tải (các trạm trộn bê tông xi măng, bê tông đầm lăn RCC, bê tông nhựa nóng...); chế biến nông sản, thực phẩm (các loại máy phân loại quang - cơ điện tử, máy sấy vi sóng, sấy hồng ngoại trong dây chuyền chế biến nông sản, lâm sản, dược liệu...); đo lường, tự động hóa (các sản phẩm cân, định lượng và cấp phối điều khiển tự động...); xử lý và bảo vệ môi trường (thiết bị xử lý nước, rác thải, lọc bụi...); y tế (máy chụp X-quang cao tần, máy đo độ loãng xương toàn thân...).

Thông qua các hợp đồng cung cấp thiết bị gắn với CGCN, các sản phẩm cơ - điện tử của IMI đã góp phần quan trọng trong việc thay thế các sản phẩm cùng loại nhập ngoại,

phục vụ tốt cho nhu cầu trong nước, một số sản phẩm công nghệ cao đã được xuất khẩu ra thị trường quốc tế. Đặc biệt, một số sản phẩm là kết quả nghiên cứu của Viện đã được tặng các phần thưởng cao quý như cụm công trình “Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo cụm sản phẩm cơ điện tử trong công nghiệp” đã được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về KH&CN (năm 2005); công trình “Nghiên cứu đổi mới công nghệ sản xuất gang tay phẫu thuật y tế từ cao su thiên nhiên Việt Nam” được tặng Giải thưởng Nhà nước về KH&CN (năm 2010)...

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, IMI còn trực tiếp triển khai nhiệm vụ đào tạo tiến sỹ kỹ thuật. Theo đó, IMI đã phối hợp với Trường Đại học Công nghệ (Đại học Quốc gia Hà Nội), Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa Tp Hồ Chí Minh mở các ngành đào tạo sau đại học về cơ - điện tử, kỹ sư thực hành về công nghệ cao trong ngành cơ - điện tử...

Bên cạnh đó, IMI còn thường



Hội thảo giới thiệu kinh nghiệm trong lĩnh vực chế tạo thiết bị và gia công kim loại.

xuân mở các khoá đào tạo ngắn hạn về công nghệ cao trong ngành chế tạo máy, cử các cán bộ sang học tập và nghiên cứu tại các quốc gia có nền KH&CN tiên tiến, đồng thời mời chuyên gia của các đối tác sang Việt Nam để trao đổi kinh nghiệm và các giải pháp kỹ thuật có liên quan.

Những vấn đề nảy sinh khi chuyển đổi thành doanh nghiệp KH&CN

Sau khi chuyển đổi thành công sang công ty cổ phần, IMI vẫn giữ truyền thống là một đơn vị nghiên cứu khoa học và đào tạo, lấy KH&CN làm động lực cho sự phát triển; tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển các sản phẩm cơ - điện tử mới, trong đó đặc biệt ưu tiên nghiên cứu - phát triển công nghệ, thiết kế chế tạo các thiết bị cơ - điện tử phục vụ công nghiệp và y tế. Tuy nhiên, để triển khai có hiệu quả các hoạt động từ một viện nghiên cứu sang mô hình doanh nghiệp KH&CN, đơn vị cũng gặp phải không ít những khó khăn và vướng mắc, đặc biệt là trong những vấn đề dưới đây.

Hoạt động đào tạo

Khi IMI là đơn vị sự nghiệp công lập, Viện thực hiện nhiệm vụ đào tạo sau đại học theo Quyết định số 29/1999/QĐ-TTg ngày 27/2/1999

của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo tiến sỹ kỹ thuật. Giai đoạn thí điểm chuyển đổi mô hình hoạt động, IMI vẫn là tổ chức KH&CN do Nhà nước sở hữu 100% vốn. Tên gọi và con dấu của đơn vị vẫn là Viện Máy và dụng cụ công nghiệp. Do đó, việc triển khai hoạt động đào tạo tiến sỹ, phối hợp đào tạo đại học theo chức năng nhiệm vụ mà Bộ Công thương phê duyệt không gặp vướng mắc. Tuy nhiên, sau khi chuyển đổi cổ phần hóa, tên gọi, con dấu của IMI bao hàm hình thức hoạt động doanh nghiệp "Công ty cổ phần". Quy định việc đào tạo sau đại học lại chưa cho phép áp dụng đối với doanh nghiệp KH&CN. Luật Giáo dục Đại học đã quy định việc cấp bằng công nhận học vị tiến sỹ cho nghiên cứu sinh là do cơ sở đào tạo cấp. Theo đó, văn bằng tiến sỹ kỹ thuật do IMI cấp cho các nghiên cứu sinh tới đây sẽ phải đóng dấu dưới hình thức công ty cổ phần. Vướng mắc này có thể hạn chế khả năng tuyển sinh nghiên cứu sinh của đơn vị, dẫn đến hạn chế khả năng nghiên cứu và đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật cao ngành cơ - điện tử của IMI.

Tài sản phòng thí nghiệm phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học

Trong quá trình hoạt động, IMI được Nhà nước đầu tư một số phòng

thí nghiệm phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học và công tác đào tạo. Khi cổ phần hóa, giá trị tài sản phòng thí nghiệm chiếm 40% giá trị thực tế vốn Nhà nước tại IMI đã được xác định và cộng vào phần vốn nhà nước để cổ phần hóa. Theo đó, đơn vị sẽ phải hạch toán vào giá thành sản xuất khoảng 3 tỷ đồng mỗi năm, đây là khó khăn cho IMI trong những năm đầu khi chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Ngoài ra, IMI phải trả cổ tức trên phần vốn nhà nước đầu tư cho phòng thí nghiệm cũng là khó khăn không nhỏ hàng năm; trong khi những tài sản này chỉ phục vụ công tác đào tạo (đào tạo tiến sỹ kỹ thuật, phối hợp đào tạo đại học ngành cơ - điện tử) và hoạt động nghiên cứu khoa học theo nhiệm vụ KH&CN được giao.

Quyền sử dụng đất

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp KH&CN, các tổ chức KH&CN công lập chuyển đổi mô hình hoạt động được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất với phần đất sử dụng cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Tuy nhiên, hiện nay IMI đã chuyển đổi cổ phần hóa gần 5 năm nhưng chưa được miễn tiền thuê đất (IMI phải trả khoảng 10 tỷ đồng tiền thuê đất/năm). Bên cạnh đó, thống kê cho thấy, sau 5 năm chuyển đổi cổ phần hóa IMI vẫn chưa xử lý hết các vướng mắc liên quan để quyết toán cổ phần hóa. Phần vốn nhà nước trong cơ cấu vốn điều lệ của IMI hiện thiếu hụt trên 27 tỷ đồng (trong tổng số 48,7 tỷ đồng vốn nhà nước góp tại IMI) đã gây ra khó khăn về vốn kinh doanh, hạn chế điều kiện đầu tư phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học và CGCN của đơn vị.

Ngoài ra, số lượng và tỷ lệ cổ phần của cổ đông là các nhà khoa học, cán bộ quản lý và người lao động tại IMI hiện nắm giữ là rất thấp (do phải vận dụng quy định cổ

■ Khoa học - Công nghệ và Đổi mới sáng tạo

phần hóa doanh nghiệp hiện hành áp dụng cho doanh nghiệp thông thường) nên việc quyết định các chủ trương đầu tư cho nghiên cứu - phát triển còn gặp nhiều khó khăn.

Giải pháp nào cho việc chuyển đổi các viện nghiên cứu?

Tại thời điểm thực hiện thí điểm chuyển đổi IMI theo Quyết định số 139/QĐ/TTg ngày 8/2/2002 của Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ chưa có quy định cụ thể về cơ chế tự chủ, tự trang trải đối với các tổ chức KH&CN công lập cũng như các quy định về doanh nghiệp KH&CN. Do đó, bên cạnh những thuận lợi, IMI còn gặp không ít những khó khăn, vướng mắc và hạn chế trong quá trình thí điểm chuyển đổi mô hình hoạt động trong hơn 15 năm qua, đặc biệt trong bối cảnh mới sau giai đoạn chuyển Công ty mẹ - Viện Máy và dụng cụ công nghiệp thành Công ty cổ phần Viện Máy và dụng cụ công nghiệp (từ tháng 1/2014).

Đến nay, nhiều cơ chế, chính sách mới đã được ban hành như Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần hay Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập... được ban hành, thực sự đã đem lại động lực to lớn trong việc củng cố và phát triển các tổ chức KH&CN công lập, hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN phát huy được những ưu điểm của mình. Tuy nhiên, để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập... xuất phát từ thực tế quá trình chuyển đổi của đơn vị, IMI có một số kiến nghị

sau: *Một là*, việc chuyển đổi các viện nghiên cứu cần được xem là quá trình chuyển đổi hình thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (không áp dụng như cổ phần hóa doanh nghiệp thông thường), cần có cơ chế riêng, đặc thù để các đơn vị vận dụng, triển khai. *Hai là*, khi xác định giá trị doanh nghiệp để chuyển đổi viện nghiên cứu, cho phép không tính giá trị tài sản phòng thí nghiệm, tài sản kết quả KH&CN vào giá trị thực tế phần vốn nhà nước, nhằm giảm gánh nặng cho các viện nghiên cứu sau cổ phần hóa. Trong trường hợp bắt buộc phải xác định, Chính phủ cho phép doanh nghiệp sau cổ phần hóa được miễn trả cổ tức tương ứng với phần vốn nhà nước từ phòng thí nghiệm, trong thời gian tối thiểu 10 năm. *Ba là*, khi xây dựng và phê duyệt phương án cổ phần hóa, cần duy trì tỷ lệ phần vốn nhà nước trong cơ cấu vốn điều lệ của doanh nghiệp từ 36% trở lên; đồng thời cho phép dành tỷ lệ cổ phần từ 30% vốn điều lệ trở lên để bán ưu đãi cho các cán bộ khoa học, cán bộ chủ chốt của viện nghiên cứu, qua đó, đảm bảo tỷ lệ cổ phần biểu quyết (gồm cổ phần nhà nước và cổ phần của cán bộ khoa học đạt trên 65%), quyết định mô hình, định hướng chiến lược hoạt động nhằm duy trì chức năng nghiên cứu khoa học và đào tạo của viện nghiên cứu. *Bốn là*, nhằm thúc đẩy và hỗ trợ các viện chuyển đổi, Chính phủ cần cho phép công nhận các viện chuyển đổi là doanh nghiệp KH&CN ngay sau khi viện được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp hình thức công ty cổ phần. *Năm là*, có giải pháp hữu hiệu để các viện nghiên cứu sau cổ phần phát triển theo đúng các hoạt động cốt lõi (nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, ứng dụng và CGCN vào sản xuất); hỗ trợ hoạt động của viện thông qua các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ và cấp quốc gia. *Sáu là*, các viện

nghiên cứu sau cổ phần hóa không thuộc đối tượng theo Thông tư số 118/2014TT-BTC ngày 21/8/2014 của Bộ Tài chính phải chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

Thay lời kết

Với truyền thống 45 năm xây dựng và phát triển, trải qua hơn 15 năm thí điểm chuyển đổi hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con trong lĩnh vực KH&CN, được sự ủng hộ, tạo nhiều điều kiện thuận lợi của Đảng, Nhà nước và các bộ/ngành có liên quan; kế thừa và phát huy truyền thống năng động của các thế hệ cán bộ lãnh đạo, các nhà khoa học, IMI đã có nhiều sáng tạo, nỗ lực phấn đấu vượt qua những khó khăn, hạn chế về hoạt động của một viện nghiên cứu trong cơ chế thị trường. Việc thí điểm chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp KH&CN hình thức công ty cổ phần trong thời gian qua đã phát huy được những thế mạnh và tiềm năng của đơn vị, khẳng định hiệu quả của công tác nghiên cứu khoa học gắn với sản xuất, đào tạo gắn với thực tế. Kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao và thương mại hóa công nghệ của IMI đã mang lại hiệu quả cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Để đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập, thời gian tới IMI sẽ phát huy tối đa tiềm năng sẵn có về cơ sở vật chất, năng lực công nghệ để đẩy mạnh việc chuyển giao ứng dụng các kết quả nghiên cứu gắn với thị trường, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh nhằm tạo ra sức mạnh mới, làm động lực cho việc phát triển, phấn đấu đưa IMI trở thành một trong những tổ chức KH&CN hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực cơ - điện tử ☞